

Số: 223 /TB-TTĐVNN

Pleiku, ngày 10 tháng 8 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Tình hình sâu bệnh gây hại trên cây trồng và các biện pháp hướng dẫn phòng trừ trên địa bàn Thành phố Pleiku (từ ngày 04/8/2021 đến ngày 10/8/2021)

Thực hiện Văn bản số 1095/SNNPTNN-TTBVTV ngày 24/4/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo định kỳ hàng tuần tình hình sâu bệnh hại chính trên cây trồng và các biện pháp chỉ đạo phòng trừ.

Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thông báo tình hình sâu bệnh hại chính trên cây trồng và các biện pháp hướng dẫn phòng trừ từ ngày 04/8/2021 đến ngày 10/8/2021 trên địa bàn Thành phố, như sau:

#### 1. Tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng

##### a. Trên cây lúa:

- Trà sớm: Giai đoạn - đứng cái sâu bệnh gây hại chủ yếu rầy nâu, sâu cuốn lá xuất hiện gây hại với mật độ thấp, đạo ôn lá gây hại cục bộ tỷ lệ hại (TLH) Phổ biến (PB) 4,1% - Cao 8,6%, diện tích nhiễm (DTN) 7ha nhẹ

- Trà chính vụ: Giai đoạn đẻ nhánh rõ, sâu bệnh chủ yếu là bệnh đốm nâu, bệnh đạo ôn lá gây hại cục bộ; Rầy nâu, sâu cuốn lá xuất hiện gây hại với mật độ thấp.

**b. Trên cây cà phê:** Rệp sáp và Rệp vảy xanh TLH PB 25% - Cao 50%, DTN 136ha (Nhẹ 84- TB 52ha); Bệnh gỉ sắt TLH PB 8,5% - cao 20,9% DTN 21ha Nhẹ; Bệnh khô cành TLH PB 25% - cao 50%, DTN 9ha Nhẹ, phân bố ở các vùng trồng cà phê, tương đương với kỳ trước phân bố rải rác tại các vùng trồng cà phê.

**c. Trên cây hồ tiêu:** Bệnh vàng lá chết chậm (do nấm gây hại) TLH 6,6- 11,7%, DTN 24ha (Nhẹ 18ha - TB 6ha); Tuyến trùng rễ TLH 10,0% - 20,0% DTN 20ha (Nhẹ 13ha- TB 7ha); Bệnh thán thư TLH 8,0% - 10,9% DTN 12ha Nhẹ, tiếp tục gây hại ở những diện tích đã nhiễm, tương đương với kỳ trước phân bố rải rác tại các vùng trồng hồ tiêu.

**d. Trên cây rau:** Sâu xanh gây hại TLH 3,0con/m<sup>2</sup> - Cao 10,0con/m<sup>2</sup> DTN 30ha (Nhẹ 20ha-TB 10ha); Sâu tơ gây hại TLH 5,0con/m<sup>2</sup> - Cao 20,0con/m<sup>2</sup> DTN 23ha Nhẹ; Bọ nhảy TLH 10,0 con/m<sup>2</sup> - Cao 20,0con/m<sup>2</sup> DTN 22ha Nhẹ; Bệnh thối nhũn vi khuẩn TLH 3,3% - Cao 10,0% DTN 23haNhẹ, tương đương so với kỳ trước, gây hại cục bộ ở những nơi gieo trồng mật độ dày và chân đất thoát nước kém.

**e. Trên cây ngô:** Sâu keo mùa thu gây hại rải rác trên vùng trồng ngô, không đáng kể.

#### 2. Các biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn phòng trừ

**a. Trên cây lúa:** Khuyến khích bà con nông dân áp dụng chương trình IPM, ICM trên cây lúa ngay từ đầu vụ. Đối với lúa trà chính vụ giai đoạn đẻ nhánh cần điều tiết nước trong ruộng khoảng 2-3cm đồng thời làm cỏ sục bùn

để tăng lượng oxy cho cây phát triển và chống bệnh nghẹt rễ sinh lý kết hợp bón phân (đạm, kali) cho cây lúa để nhánh tập trung. Bà con thăm đồng thường xuyên phát hiện sâu bệnh để phòng trừ kịp thời.

### **b. Trên cây cà phê:**

- Thường xuyên vệ sinh vườn cây như cắt tỉa cành bị sâu bệnh, chồi vượt, cành tăm, cành vô hiệu trong tán, cành sát mặt đất để vườn cà phê vừa thông thoáng vừa giảm tiêu hao dinh dưỡng vừa hạn chế sự phát sinh lây lan của rệp, xử lý kịp thời, phù hợp.

- Thăm đồng thường xuyên để phát hiện sự xuất hiện, mật độ của rệp sáp để có biện pháp xử lý kịp thời, phù hợp. Đối với trường hợp rệp mới xuất hiện gây hại cục bộ cần đánh dấu cây để phun trực tiếp vào các cây, cành bị nhiễm để đỡ lãng phí công sức, tiền bạc, hạn chế ô nhiễm môi trường.

+ Đối với mật độ thấp có thể sử dụng các loại thuốc sinh học như: Nhóm *Abamectin*, *Azadirachtin*, Nấm tím (*Paecilomyces*), Nấm trắng (*Beauveria*), Nấm xanh (*Metarhizium*)....

+ Đối với vườn mật độ cao nên sử dụng các loại thuốc hóa học có chứa các hoạt chất như: *Chlorpyrifos Ethyl*, *Cypermethrin*, *Dimethoate*. Các loại thuốc trên cần pha theo nồng độ hướng dẫn trên nhãn bao bì để phun, phun đủ lượng nước thuốc và phun kỹ vào những cây, cành, chùm quả bị rệp gây hại.

- Những vườn cà phê xác định nguyên nhân rụng quả do thiếu dinh dưỡng; mất cân bằng dinh dưỡng cần căn cứ vào định mức phân bón cho cây cà phê của tỉnh làm cơ sở để vận dụng cho phù hợp với điều kiện thực tế của từng vườn, từng khu vực để quyết định bón với số lượng, chủng loại phân cho phù hợp; Bón kịp thời, đầy đủ, cân đối N-P-K, không nên bón quá nhiều đạm, bổ sung thêm các loại phân trung, vi lượng để cây phát triển tốt tăng khả năng chống chịu với sâu bệnh, hạn chế rụng quả. Một số vườn có biểu hiện thiếu trung và vi lượng Can xi, Magiê, Kẽm, (Ca, Mg, Zn, Bo, ...), bón bổ sung vôi, kết hợp xử lý chế phẩm điều hòa sinh trưởng như RIC 10WP, phân vi lượng như Sun phát kẽm, hoặc có thể phun phân qua lá Nucafê, Multi-K, ... để bổ sung dinh dưỡng cho cây. Đối với những vườn cà phê xác định nguyên nhân rụng quả là do nấm *Collectotrichum coffeanum* gây ra cần xử lý sớm bằng các loại thuốc BTV (phun kép 02 lần, cách nhau 02 tuần) như các loại thuốc Bảo vệ thực vật có hoạt chất: *Azoxystrobin* + *Difenoconazole*, *Hexaconazole*, *Metalaxyl* + *Mancozeb*, *Mandipropamid* + *Chlorothalonil* ...pha theo nồng độ khuyến cáo của nhà sản xuất in trên nhãn chai thuốc.

### **c. Trên cây hồ tiêu:**

- Vun cao gốc tiêu để tránh ngập úng. Đối với những vườn có độ dốc thấp dưới 10<sup>0</sup>, đất bằng phẳng phải thiết kế mương thoát nước cho vườn.

- Tăng cường công tác điều tra, nắm bắt tình hình sâu bệnh gây hại để có biện pháp hướng dẫn phòng trừ phù hợp.

- Đối với vườn tiêu đang phát triển xanh tốt chưa có biểu hiện triệu chứng bệnh hoặc bệnh nhẹ: Áp dụng các biện pháp canh tác tổng hợp bền vững theo hướng hữu cơ sinh học, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật sinh học chứa nấm đối kháng như: *Trichoderma*, *Pseudomonas*, *Streptomyces*, *Bacillus*, *Metarhizium*,... và các hoạt chất sinh học như: *Abamectin*, *Paecilomyces*, *Azadirachtin*, *Chitosan*,...

- Những diện tích bị bệnh chết nhanh gây hại xử lý các thuốc sau: 300g *Aliette 80 WP* + 200g *Mataxyl 500 WP* pha trong 200 lít nước phun đều trên tán cây, phun kép 2 lần cách nhau 10 ngày hoặc *Ridomil Gold 68 WP* pha theo hướng dẫn tưới 3-4 lần cách nhau 7-10 ngày. Đối với vườn bị bệnh vàng lá chết chậm (do nấm): Dùng *Tervigo 020 SC 300 ml* +

*Ridomil Gold 68 WP 600 g* pha vào 200 lít nước dùng để tưới gốc, tưới 4 lít nước thuốc/gốc.

**d. Trên cây rau:** Ứng dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM vào phòng trừ và sản xuất rau. Đối với sâu tơ, bọ nhảy, sâu khoang,... gây hại đến ngưỡng phòng trừ có thể phun các loại thuốc có trong danh mục thuốc được phép sử dụng trên rau xanh như: *Xentari 35WP*, *MVP10SS*, *Shepa 25EC*, *Pegasus 500SC*, *Actara 25WP* và phải đảm bảo thời gian cách ly. Đối với bệnh thối nhũn, phấn trắng, mốc sương dùng các thuốc Starner 20WP, Daconil 75WP... để phòng trừ (nếu bệnh nặng nên phun 2 lần cách nhau 7-10 ngày). Phải đảm bảo thời gian cách ly trước khi thu hoạch sản phẩm.

**e. Trên cây ngô:** Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, dự tính dự báo chính xác các lứa sâu keo mùa thu phát sinh gây hại để có biện pháp khuyến cáo hỗ trợ người dân tổ chức phòng trừ có hiệu quả, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật có chứa các hoạt chất: *Spinetoram*, *Indoxacarb*, *Lufenuron*, *Emamectin benzoate*.

Trên đây là thông báo tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng và các biện pháp hướng dẫn phòng trừ từ ngày 04/8 đến ngày 10/8/2021 trên địa bàn Thành phố Pleiku, đề nghị UBND các xã, phường phối hợp triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND TP (để biết);
- Phòng Kinh tế (phối hợp);
- UBND các xã, phường (phối hợp);
- Lưu TTDVNN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Thị Mỹ Dung**